QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 40/2002/QĐ-TTg ngày 18/3/2002 về thẩm quyền ký ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực do các cơ quan thuộc Chính phủ quản lý.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 287/2002/NQ-UBTVQH10 quy định việc thi hành một số điểm của Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 1992;

Theo đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ ký ban hành các văn bản quy phạm pháp luật (trước đây thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ) để thực hiện quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực do các cơ quan thuộc Chính phủ quản lý.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ trực tiếp chỉ đạo việc nghiên cứu, soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật để phục vụ công tác quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực mình quản lý.

Đối với các dự án Luật, Pháp lệnh, dự thảo nghị quyết, nghị định của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thì Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định của pháp luật hiện hành để Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoặc ban hành theo thẩm quyền.

Đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 1 Quyết định này thì trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ ký ban hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trong quá trình thi hành Quyết định này, nếu phát sinh vướng mắc giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thì Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ để xem xét, quyết định.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 41/2002/QĐ-TTg ngày 18/3/2002 về chống thất thu thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp qua giá bán trong hoạt động kinh doanh xe ôtô, xe hai bánh gắn máy.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng số 02/1997/QH9 ngày 10 tháng 5 năm 1997;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 03/1997/QH9 ngày 10 tháng 5 năm 1997;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cơ sở kinh doanh mặt hàng xe ôtô, xe hai bánh gắn máy ghi giá bán trên hóa đơn giao cho người tiêu dùng thấp hơn giá bán thực tế trên thị trường bị xử lý truy thu thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp theo giá bán quy định tại Điều 2 Quyết định này; đồng thời, bị xử phạt vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Giá bán làm căn cứ tính truy thu thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp được xác định trên cơ sở bảng giá tối thiểu xe ôtô, xe hai bánh gắn máy tính thu lệ phí trước bạ do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định (giá không bao gồm thuế giá trị gia tăng).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 42/2002/QĐ-TTg ngày 19/3/2002 về quản lý và điều hành các chương trình mục tiêu quốc gia.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Nhằm tăng cường và tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý và điều hành các chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chương trình mục tiêu quốc gia là một tập hợp các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đồng bộ về kinh tế, xã hội, khoa học, công nghệ, môi trường, cơ chế, chính sách, tổ chức để thực hiện một hoặc một số mục tiêu đã được xác định trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội chung của đất nước trong một thời gian nhất định.

Một chương trình mục tiêu quốc gia gồm nhiều dự án khác nhau để thực hiện các mục tiêu của chương trình. Đối tượng quản lý và kế hoạch hóa được xác định theo chương trình, việc đầu tư được thực hiện theo dự án.

Điều 2. Dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia là một tập hợp các hoạt động để tiến hành một công việc nhất định nhằm đạt được một hay nhiều mục tiêu cụ thể đã được định rõ trong chương trình với nguồn lực và thời hạn thực hiện được xác định.